

Số: 104/2022/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991. Địa chỉ: khóm T2, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm T2, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Nguyễn Thành Đ được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Cát T1, sinh ngày 22/10/2009, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh Đ tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành Đ mỗi người chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, chị T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh Đ, tổng cộng là 150.000 đồng và Đ trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004118 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục T hành án dân sự huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thì Trang